

Bản án số: 46/2021/HS-ST  
Ngày: 28/5/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:*** Ông Lương Văn Thanh.

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Nguyễn Văn Hiên.  
Bà Nguyễn Thị Hằng.

***Thư ký phiên toà:*** Ông Lương Văn Đoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:*** Bà Lò Thị Kéo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn M**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1990.

Nơi sinh: Tân Uyên, Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản NB, xã TT, huyện TU, tỉnh Lai Châu.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông: Lò Văn T, sinh năm: 1964 và con bà: Lò Thị L, sinh năm: 1965; Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 04/01/2021, ngày 13/01/2021 bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã TT, huyện TU, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

2. Họ và tên: **Lò Văn T**, tên gọi khác: **Lò Văn T**, sinh năm 2000.

Nơi sinh: Tân Uyên, Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản NB, xã TT, huyện TU, tỉnh Lai Châu;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông: Lò Văn Đ, sinh năm: 1971 và con bà: Lò Thị T, sinh năm: 1976; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 04/01/2021, ngày 13/01/2021 bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã TT, huyện TU, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Ông Lò Văn T, sinh năm 1964 – Trú tại: Bản NB, xã TT, huyện TU, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 04/01/2021, Lò Văn T đang ở nhà thì có Lò Văn M, trú cùng bản điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25F3-1236, màu sơn đen sang nhà T chơi. Qua nói chuyện M nói với T “*Đi xuống Noong Thăng mua ít hàng chơi*”, (hàng tức là Heroine), T trả lời “*Có ba trăm đi thì đi*” M nghe vậy liền nói tiếp “*Tao có hai trăm*”. Sau khi thống nhất T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25F3-1236 của M chở M đi xuống khu vực bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên để tìm mua Heroine sử dụng. Khi đến bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, T và M để xe ở đường trong bản rồi đi bộ vào khoảng 15m thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân, lai lịch, qua trao đổi, nói chuyện thì M, T biết người phụ nữ này tên Thắm. Trong lúc M nói chuyện với Thắm thì M quay sang nói với T “*Góp mỗi người 150.000 đồng để chị Thắm đi mua Heroine cho*” nghe M nói vậy T không nói gì, rồi lấy số tiền 150.000 đồng từ trong túi quần bên phải phía trước ra, lúc này M cũng lấy ra số tiền 150.000 đồng từ trong túi áo đang mặc rồi đưa cho T để góp mua Heroine, T cầm tiền M đưa, sau đó T đưa cho người phụ nữ tên Thắm. Người phụ nữ này cầm tiền rồi đi đâu không rõ, khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho T 02 gói Heroine, trong đó 01 gói to hơn và 01 gói nhỏ hơn cả hai gói đều được gói bằng mảnh nilon màu xanh T không kiểm tra bên trong các gói Heroine (*lúc này M đứng khoảng cách với T 7 - 8m*). Sau khi đưa Heroine cho T xong, người phụ nữ này nói “*Cháu ơi, cho bà xin tiền công năm mươi nghìn*”, T đồng ý rồi lấy số tiền 50.000 đồng đưa cho người phụ nữ này, bán Heroine cho M, T xong người phụ nữ này đi đâu không rõ. Sau khi mua được Heroine T gọi M đến chỗ T đang đứng rồi T lấy gói Heroine nhỏ hơn, bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu xanh ra đưa cho M để vào mảnh giấy bạc rồi cả hai cùng nhau sử dụng (hít) hết tại chỗ. Sau khi sử dụng xong Heroine T đưa gói Heroine còn lại cho M cầm ở tay phải rồi T điều khiển xe mô tô chở M đi về nhà. Khi về đến khu vực thuộc bản M, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, T dừng xe để M điều khiển xe mô tô, lúc này M đưa gói Heroine cho T và nói “*Tao lái xe, mày cầm đi*” T cầm gói Heroine giấu vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc rồi cả hai cùng về. Trên đường về đến khu vực thuộc bản Sơn Hà, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên thì bị Công an huyện Tân Uyên kiểm tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ 02 gói Heroine của Lò Văn M và Lò Văn T (*trong đó 01 gói được gói bằng mảnh*

nilon màu xanh và 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng), cả 02 gói được gói chung với nhau bằng 03 lớp, lớp thứ nhất gói bằng mảnh nilon màu đen, lớp thứ hai gói bằng lá cây màu xanh, lớp thứ ba gói bằng mảnh nilon màu xanh có tổng khối lượng 0,4 gam Heroine và 01 xe mô tô, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã trích 0,13 gam trong tổng số 0,4 gam chất bột khô, màu trắng của Lò Văn T và Lò Văn M theo T, M khai là Heroine gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 61/GĐ-KTHS ngày 08/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT-VKS-TU, ngày 27/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố các bị cáo Lò Văn T và Lò Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lò Văn T và Lò Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt các bị cáo Lò Văn M và Lò Văn T mức án từ 16 tháng đến 20 tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giữ cho các bị cáo, miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Lò Văn M và Lò Văn T thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, trong quá trình xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa

các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hồi 15 giờ 00 phút, ngày 04/01/2021, tại khu vực bản Sơn Hà, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Lò Văn M cùng Lò Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói Heroine (*trong đó 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh và 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng*), cả 02 gói được gói chung với nhau bằng 03 lớp, lớp thứ nhất gói bằng mảnh nilon màu đen, lớp thứ hai gói bằng lá cây màu xanh, lớp thứ ba gói bằng mảnh nilon màu xanh có tổng khối lượng 0,4 gam, mục đích để sử dụng. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của các bị cáo Lò Văn T và Lò Văn M đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

Hành vi của các bị cáo Lò Văn M và Lò Văn T đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo sinh ra và lớn lên được bố, mẹ nuôi dưỡng không được đi học ở nhà phụ giúp gia đình hai bị cáo chưa có vợ, con. Ngày 04/01/2021 hai bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày 13/01/2021 các bị cáo bị khởi tố.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo là dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản riêng, do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của các bị cáo.

Trong vụ án này Lò Văn M là người rủ rê, khởi sự, dùng xe mô tô của gia đình cùng với bị cáo Lò Văn T trực tiếp góp tiền đi mua Heroine nên phải chịu trách nhiệm với vai trò chính, còn bị cáo Lò Văn T giữ vai trò đồng phạm giúp sức, do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án phù hợp, tương xứng với hành vi của các bị cáo đã gây ra, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo cải tạo, giáo dục mình thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo không có tài sản riêng gì. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Vật chứng của vụ án còn lại sau giám định gồm: 0,27 gam; 02 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh nilon màu đen; 01 chiếc lá cây màu xanh. Hội đồng xét xử xác định là vật Nhà nước cấm lưu hành vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe mô tô BKS: 25F3-1236, màu sơn đen, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của ông Lò Văn T sinh năm 1964, trú tại bản NB, xã TT, huyện TU (Là bố đẻ của bị cáo M). Việc M sử dụng chiếc xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội thì ông Táo không biết. Ngày 12/4/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã tiến hành trả lại chiếc xe trên theo Quyết định xử lý vật chứng số 31 cho ông Lò Văn T là đúng quy định của pháp luật.

[6] Những vấn đề có liên quan: Về nguồn gốc 0,4 gam Heroine các bị cáo khai mua của một người phụ nữ tên Thẩm (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 300.000 đồng (mỗi bị cáo góp 150.000 đồng). Quá trình điều tra, không xác định được người phụ nữ tên Thẩm đã bán thuốc Heroine cho các bị cáo nên không có căn cứ xử lý.

Đối với ông Lò Văn T (Là bố đẻ của bị cáo M) là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, trong quá trình bị cáo M dùng xe mô tô của gia đình vào việc phạm tội ông T không biết nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo Lò Văn M và Lò Văn T. Công an huyện Tân Uyên đã ra quyết định xử lý hành chính là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Các Điều 17; Điều 58; Điều 38 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự, các Điều 106; Điều 331;

Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lò Văn M, Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn M 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giữ 09 ngày, bị cáo còn phải chấp hành 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T, tên gọi khác: Lò Văn T 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giữ 09 ngày, bị cáo còn phải chấp hành 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư làm bằng bì thư của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, bên trong đựng 0,27 gam Heroine; 02 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh nilon màu đen; 01 chiếc lá cây màu xanh.

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 50 phút, ngày 11 tháng 5 năm 2021 giữa cơ quan CSĐT – Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên).*

[4] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Các bị cáo; Ng có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Văn Thanh**